

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá vật liệu xây dựng thông thường có thu hồi đá khối tại núi Miếu, xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ của Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên để xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định 20/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 66/GP-UBND ngày 22/6/2011 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite

Xét biên bản cuộc họp ngày 18/7/2019 của Hội đồng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của tỉnh và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 754/TTr-STNMT ngày 05/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá vật liệu xây dựng thông thường có thu hồi đá khối tại núi Miếu, xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ, như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite (MST: 4100440643), địa chỉ tại QL 19, khu vực Tân Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (G):

+ Đá khối (đá có màu trắng xám, trắng đốm đen): 1.750.000 đồng/m³.

+ Đá vật liệu xây dựng thông thường: 147.500 đồng/m³.

3. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

3.1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với sản lượng đã khai thác tạm thời chưa thu (từ ngày 01/7/2011 đến hết năm 2013): 8.868.000 đồng.

(Bằng chữ: tám triệu, tám trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

3.2. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp:

a. Tổng số tiền phải nộp: 7.505.211.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, hai trăm mười một ngàn đồng).

b. Số tiền phải nộp hàng năm T_{hn} : 500.348.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu, ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng). Trong đó:

- T_{hn} đá khối: 468.202.000 đồng.

- T_{hn} đá VLXD TT: 32.146.000 đồng.

c. Năm phải nộp: năm 2014 đến năm 2028.

DVT: đồng

Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
500.348.000	500.348.000	500.348.000	500.348.000	500.348.000
Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
500.348.000	500.348.000	500.348.000	500.348.000	500.348.000
Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
500.348.000	500.348.000	500.348.000	500.348.000	500.339.000

- Nộp năm đầu tiên (năm 2014): 500.348.000 đồng.

(Bằng chữ: Năm trăm triệu, ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

- Số tiền nộp từ lần thứ 2 phải nhân với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

d. Số lần phải nộp: 10 lần, cụ thể:

+ Nộp lần 1 năm 2019 (cộng số tiền từ năm 2014, năm 2015, năm 2016, năm 2017, năm 2018 và năm 2019) số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: $500.348.000 \times 6 = 3.002.088.000$ đồng.

(Bằng chữ: Ba tỷ, không trăm lẻ hai triệu, không trăm tám mươi tám ngàn đồng).

+ Số lần nộp tiếp theo, từ năm 2020 đến năm 2027, mỗi năm phải nộp: 500.348.000 đồng.

(Bằng chữ: năm trăm triệu, ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

+ Năm cuối cùng (năm 2028) phải nộp: 500.339.000 đồng.

(Bằng chữ: năm trăm triệu, ba trăm ba mươi chín ngàn đồng).

4. Diện tích huyện Phù Mỹ chiếm 100%.

Điều 2.

1. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm thông báo số tiền nêu ở Điều 1 để Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite thực hiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đồng thời tổ chức thu và kiểm tra, đôn đốc việc nộp tiền theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tính toán số tiền phải nộp trước ngày 31 tháng 12 hằng năm trên cơ sở chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản gửi về Cục Thuế tỉnh để tổ chức thu theo quy định.

3. Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite có trách nhiệm nộp đủ số tiền theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này khi có thông báo của Cục Thuế tỉnh và gửi bản sao biên lai nộp tiền đến Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý. Đối với tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp của các năm 2011, 2012 và 2013 tạm thời chưa thu, Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite có trách nhiệm nộp khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

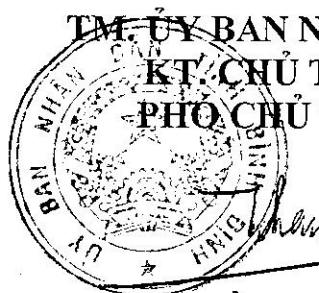
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Công ty TNHH Hoàn Cầu - Granite và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT UBND tỉnh: Trần Châu;
- Lưu: VT, K4. *Beu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu